

Số: 603 /TM-BV

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 10 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc may quần áo bệnh nhân, hàng vải (Drap trải giường, bao gối, ruột gối, túi vải, khăn đậy máy, váy lưng thun, băng thun, ...) năm 2026

Kính gửi: Các Công ty, Đơn vị cung cấp

Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu: may quần áo bệnh nhân, hàng vải (Drap trải giường, bao gối, ruột gối, túi vải, khăn đậy máy, váy lưng thun, băng thun, ...) năm 2026 sử dụng tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng Bình Thuận.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Văn Thư phòng Tổ chức – Hành chính. Số điện thoại: (0252) 3823439, Email: bt.bvyhct.hc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Tổ chức – Hành chính, Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng Bình Thuận, theo địa chỉ: Lô 2A - KDC Hùng Vương, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng. Lưu ý: Báo giá đã ký, đóng dấu và ngoài bì thư ghi rõ “MAY QUẦN ÁO BỆNH NHÂN, HÀNG VẢI (DRAP TRẢI GIƯỜNG, BAO GỐI, RUỘT GỐI, TÚI VẢI, KHĂN ĐẬY MÁY, VÁY LƯNG THUN, BĂNG THUN,...) NĂM 2026”

- Bản scan đã ký, đóng dấu qua email: bt.bvyhct.hc@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 24/10/2025 đến 17h00 ngày 30/10/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày, kể từ 17h00 ngày 30/10/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục, số lượng, quy cách theo phụ lục đính kèm thư mời báo giá.

2. Nội dung báo giá lưu ý

- Báo giá phải có thông tin: Tên Công ty, đơn vị; địa chỉ; điện thoại; mã số thuế; thể hiện địa danh, ngày tháng năm của Báo giá.
- Báo giá theo đơn vị tính của hàng hóa và tính theo đồng Việt Nam.
- Báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

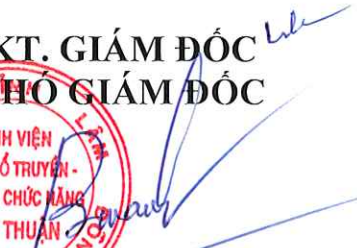
Kính đề nghị các công ty, đơn vị cung cấp quan tâm gửi báo giá về Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng Bình Thuận.

Trân trọng cảm ơn ! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT Bệnh viện;
- Lưu: VT, TC-HC, Chi.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Trần Văn Mạnh



PHỤ LỤC DANH MỤC
MAY QUẦN ÁO BỆNH NHÂN, HÀNG VẢI (DRAP TRẢI GIƯỜNG,
BAO GỐI, RUỘT GỐI, TÚI VẢI, KHĂN ĐẶT MÁT, VÁY LƯNG
THUN, BĂNG THUN,...) NĂM 2026

(Đính kèm thư mời số 603 /TM-BV ngày 24 tháng 10 năm 2025
Của Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng Bình Thuận)

STT	Danh mục	Quy cách/ Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
1	Quần áo bệnh nhân	- Màu sắc: + Áo: kẻ sọc xanh lam nền trắng, kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. + Quần: cùng màu sắc và họa tiết với áo, kiểu pyjama, quần dây thun. - Có in tên bệnh viện trên áo. - Chất liệu vải kate sọc hoặc tương đương - Tiêu chuẩn kĩ thuật: • Khối lượng vải (G/M2) 108.5 ± 0.2 • Mật độ vải (Sợi/10CM) $436 \times 296 \pm 2$ • Độ bền xé rách (N) (DxN) $30.7 \times 20.4 \pm 0.2$ • Độ vón gút sau 6 giờ (Cấp)(DxN) $(4-5) \times (4-5)$ • Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%) (DxN) $(-1.1) \times (-1.0) \pm 0.2$ • Độ bền màu giặt ở 40°C (CẤP) 4-5 • Định tính và định lượng nguyên liệu (%) POLYESTER 66.1 ± 0.5 RAYON 33.9 ± 0.5 size: XL	Bộ	100
2	Quần áo bệnh nhân	- Màu sắc: + Áo: kẻ sọc xanh lam nền trắng, kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. + Quần: cùng màu sắc và họa tiết với áo, kiểu pyjama, quần dây thun. - Có in tên bệnh viện trên áo. - Chất liệu vải kate sọc hoặc tương đương - Tiêu chuẩn kĩ thuật: • Khối lượng vải (G/M2) 108.5 ± 0.2 • Mật độ vải (Sợi/10CM) $436 \times 296 \pm 2$ • Độ bền xé rách (N) (DxN) $30.7 \times 20.4 \pm 0.2$	Bộ	200

STT	Danh mục	Quy cách/ Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
		• Độ vón gút sau 6 giờ (Cấp)(DxN) (4-5)x(4-5) • Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%) (DxN) (-1.1)x(-1.0)±0.2 • Độ bền màu giặt ở 40°C (CẤP) 4-5 • Định tính và định lượng nguyên liệu (%) POLYESTER 66.1 ±0.5 RAYON 33.9 ±0.5 size: XXL		
3	Drap trải giường bệnh nhân	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương, màu trắng. - Kích thước: 1.6m x 2.4m - Có in tên bệnh viện bên góc. - Tiêu chuẩn kỹ thuật: • Khối lượng vải (G/M2) 108.5 ± 0.2 • Mật độ vải (Sợi/10CM) 436x296 ±2 • Độ bền xé rách (N) (DxN) 30.7x20.4 ±0.2 • Độ vón gút sau 6 giờ (Cấp)(DxN) (4-5)x(4-5) • Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%) (DxN) (-1.1)x(-1.0)±0.2 • Độ bền màu giặt ở 40°C (CẤP) 4-5 • Định tính và định lượng nguyên liệu (%) POLYESTER 66.1 ±0.5 RAYON 33.9 ±0.5 Hoặc COTTON 100%	Cái	300
4	Drap trải giường thủ thuật. Kt giường: 100cm*190cm*6cm	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương, màu trắng. - Có luồn dây thun. - Có in tên bệnh viện bên góc. Thành phần: Định tính và định lượng nguyên liệu (%) COTTON 100%	Cái	20
5	Drap trải giường thủ thuật. Kt giường: 70cm*200cm*6cm	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương, màu trắng. - Có luồn dây thun. - Có in tên bệnh viện bên góc. Thành phần: Định tính và định lượng nguyên liệu (%) COTTON 100%	Cái	50
6	Drap trải giường thủ thuật. Kt giường: 80cm*190cm*6cm	Chất liệu: vải thun, màu trắng. - Có luồn dây thun, có lỗ ở phần đầu giường. - Có in tên bệnh viện bên góc. Thành phần:	Cái	10

STT	Danh mục	Quy cách/ Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
		Định tính và định lượng nguyên liệu (%) COTTON 100%		
7	Bao gói	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương, màu trắng. - Kích thước: 25cm x 50cm - Có in tên bệnh viện bên góc. Thành phần: Định tính và định lượng nguyên liệu (%) COTTON 100%	Cái	30
8	Bao gói	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương, màu trắng. - Kích thước: 40cm x 60cm - Có in tên bệnh viện bên góc. Thành phần: Định tính và định lượng nguyên liệu (%) COTTON 100%	Cái	40
9	Ruột gói	- Chất liệu vải bọc: 65% Polyester; 35% cotton - Chất liệu ruột gói: 100% Polyester - Màu sắc: trắng - Kích thước: 25cm x 50cm (gói nhỏ)	Cái	25
10	Túi vải nhỏ bọc điện cực điện xung	Chất liệu: vải thun hoặc tương đương. - Màu sắc: màu xanh, may theo mẫu. - Kích thước: 10cm x 14.5cm. - Tiêu chí kỹ thuật: • Khối lượng vải (G/M2) 220.4 ± 0.2 • Mật độ vải (Sợi/10CM) $432 \times 212 \pm 2$ • Độ bền xé rách (N) (DxN) $86.4 \times 53.2 \pm 0.2$ • Độ vón gút sau 6 giờ (Cấp)(DxN) 4x4 • Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%) (DxN) $(-0.9) \times (-0.1) \pm 0.2$ • Độ bền màu giặt ở 40°C (CẤP) 4-5 • Định tính và định lượng nguyên liệu (%) POLYESTER 87.8 ± 0.5 COTTON 12.2 ± 0.5	Cái	300
11	Khăn dầy máy	- Màu sắc: màu xanh, may 1 lớp. - Kích thước: 95cm x 100cm. - Chất liệu kaki hoặc tương đương. - Tiêu chuẩn kỹ thuật: • Khối lượng vải (G/M2) 220.4 ± 0.2 • Mật độ vải (Sợi/10CM) $432 \times 212 \pm 2$ • Độ bền xé rách (N) (DxN) $86.4 \times 53.2 \pm 0.2$ • Độ vón gút sau 6 giờ (Cấp)(DxN) 4x4	Cái	5

STT	Danh mục	Quy cách/ Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
		- Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%) (DxN) $(-0.9) \times (-0.1) \pm 0.2$ - Độ bền màu giặt ở 40°C (CẤP) 4-5 - Định tính và định lượng nguyên liệu (%) POLYESTER 87.8 ± 0.5 COTTON 12.2 ± 0.5		
12	Váy lưng thun	- Phạm vi áp dụng: Dùng cho bệnh nhân mặc siêu âm hoặc làm thủ thuật cấy chỉ. - Kích thước: Dài 80cm x Rộng thùng 70cm. - Loại vải: Vải thun lạnh - Màu sắc: Xanh đậm - Cảm quang: mặt vải đẹp, mềm mại. - Mô tả : Lưng váy: luồn dây thun. Đường chỉ may nhất, đều, đẹp. - Thành phần: Định tính và định lượng nguyên liệu (%): 95% Polyester và 5% Spandex	Cái	15
13	Bao vải sắc thuốc	Chất liệu thun trắng sọc xéo, loại dày, chịu nhiệt tốt; kích thước 75cm x 55cm, may kiểu túi dùng để đựng dược liệu bỏ vào nồi nấu để sắc thuốc.	Cái	1000
14	Băng thun cố định miếng điện cực	Kích thước: 10 cm x 52 cm, màu đen	Cái	170
15	Bao vỏ gối kéo cột sống	Dài: 31 cm, rộng: 21 cm, cao 8 cm, khóa kéo hoặc velcro, chất liệu vải thun trắng.	Cái	6
16	Vỏ bọc bản điện cực từ trường	Dài: 42 cm, rộng: 42 cm, khóa bằng velcro, chất liệu vải thun trắng.	Cái	6
17	Vỏ bọc bản điện cực từ trường	Dài: 43 cm, rộng: 24 cm, khóa bằng velcro, chất liệu vải thun trắng.	Cái	6
18	Vỏ bọc bản điện cực từ trường	Dài: 38,5 cm, rộng: 22,5 cm, khóa bằng velcro, chất liệu vải thun trắng.	Cái	6

STT	Danh mục	Quy cách/ Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
19	Vỏ bọc bản điện cực từ trường	Dài: 41,5 cm, rộng: 29,5 cm; rộng cực ngoài: 14 cm; rộng cực giữa: 11,5 cm; khóa bằng velcro, chất liệu vải thun trắng.	Cái	6

